

Lợi ích có được khi giới hạn chảy cao

Nâng cấp lên loại thép có giới hạn chảy cao hơn sẽ tiết kiệm được không gian cho những thiết kế hiệu suất cao hơn với khả năng chịu tải nặng hơn. Ứng suất có thể cao hơn, cho phép sử dụng loại thép mỏng hơn. Điều này mang lại một số lợi thế:

- Tùy thuộc vào điểm xuất phát, các nhà thiết kế có thể cắt giảm tới 40 phần trăm trọng lượng khối kết cấu thép
- Nếu các bộ phận được hàn, thời gian hàn và lượng vật tư hàn sẽ giảm đáng kể

Giới hạn chảy xác định ứng suất mà thép có thể chịu được trước khi nó bị biến dạng dẻo. Dưới điểm chảy, thép sẽ luôn trở về hình dạng ban đầu sau khi hết tải.

Equalizer - Tạo sự cân bằng



Xe phân luống Equalizer 36 sử dụng Ống Strenx® 700 trở nên nhẹ và khỏe nhất có thể.

LỢI ÍCH QUA NHỮNG CON SỐ

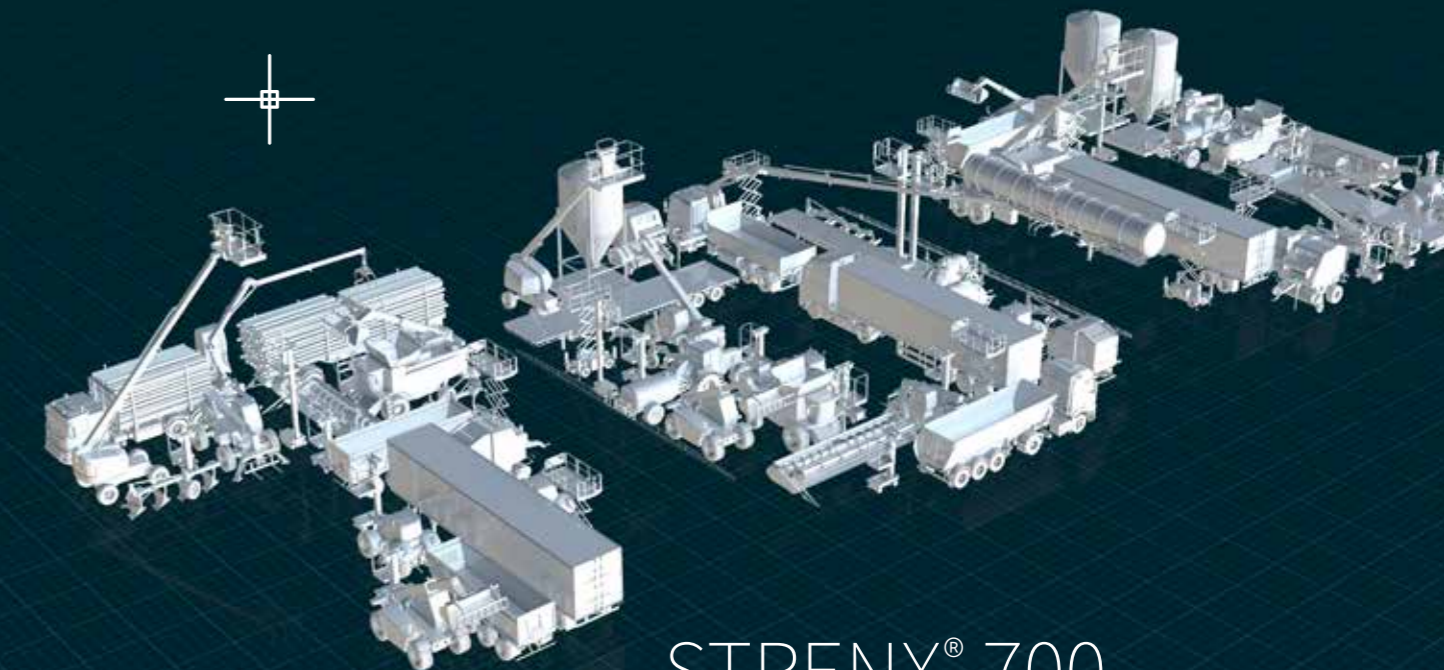
- Mỗi nông dân có thể trồng thêm 5 héc-ta mỗi giờ
- Có thể tiết kiệm hơn 400 lít dầu diesel trong suốt mùa vụ
- Trọng lượng giảm khoảng 40% so với thiết kế ban đầu với thép nhẹ S355

“Bạn không thể chỉ tăng trọng lượng vì như thế máy móc sẽ có không có hiệu suất tối đa và cần nhiều mã lực chỉ để thực hiện công việc đơn giản là đâm xuyên qua đất. Bạn muốn máy móc thực hiện công việc mà nó được chế tạo thì bạn cần giữ cho nó nhẹ nhất nhưng cũng khỏe nhất có thể.”

Gideon Schreuder,
Giám đốc điều hành tại Equalizer.

Nếu muốn nghiên cứu trường hợp đầy đủ,
mời truy cập tại: www.strenx.com

STRENX®
PERFORMANCE STEEL



STRENX® 700
CÓ HIỆU SUẤT CAO
VÀ HƠN THẾ NỮA

Strenx® 700 là quy cách mới khi thiết kế bằng thép cường độ cao. Nhưng không chỉ có vậy!

SSAB

Đó là lý do tại sao chúng tôi gọi nó là thép hiệu suất

Giới hạn chảy từ 700 MPa trở lên sẽ là quy cách mới khi thiết kế thép cường độ cao. Nếu bạn đang sử dụng một loại thép có cường độ thấp hơn, sản phẩm của bạn có thể không hoạt động tối đa với tiềm năng của nó.

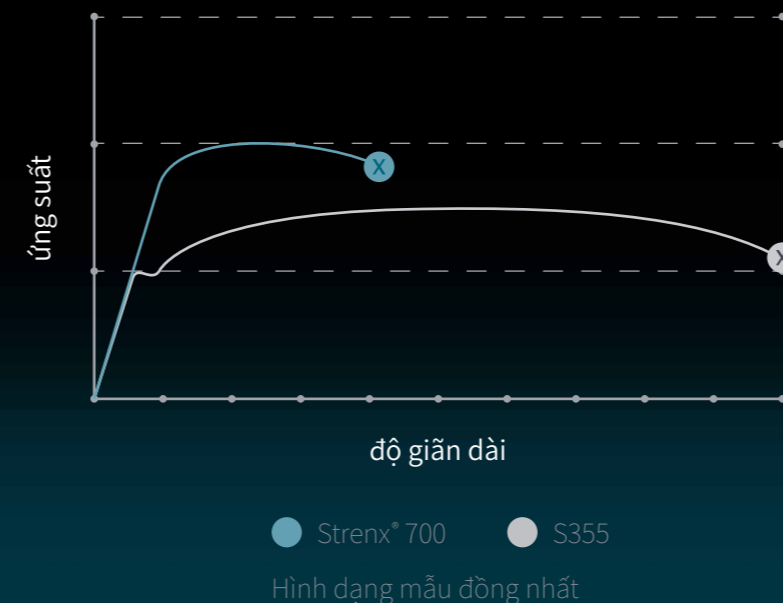
Strenx® sẽ làm cho sản phẩm của bạn vượt lên trên và vượt ra ngoài tiêu chuẩn thông thường.



strenx.com

Hiểu về giới hạn chảy

Thép có giới hạn chảy 700 MPa có thể chịu được ứng suất cao hơn nhiều so với thép S355. Điều này có nghĩa là kích thước mỏng hơn có thể được sử dụng ở cùng mức tải hoặc mức tải có thể cao hơn nếu sử dụng cùng kích thước. Dù bằng cách nào, giới hạn chảy cao hơn sẽ cải thiện cả sản xuất và hiệu suất.



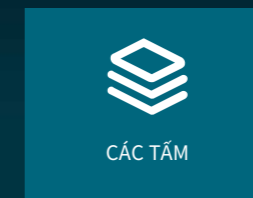
Sẵn sàng để nâng cấp hiệu suất



Sản phẩm	Khoảng độ dày mm	Giới hạn chảy tối thiểu Rp _{0.2} [MPa]	Độ bền kéo R _m [MPa]	Độ giãn dài tối thiểu A _g [%]	Độ uốn tối thiểu bán kính trong/ độ dày cả hai hướng 3 < t ≤ 6 mm	Loại CET/CEV tương đương carbon t = 6 mm [%]	Độ bền va đập tối thiểu Charpy V [J/°C]
Strenx® 700MC D	2-8	700	750-950	12	1,2	0.25/0.39	40/-20
Strenx® 700MC D	8,1-10	680	750-950	12	*	...	40/-20
Strenx® 700MC Plus	3-8	700	750-950	13	1,0	0.24/0.38	40/-60
Strenx® 700MC Plus	8,1-12	680	750-950	13	*	...	40/-60



Sản phẩm	Khoảng độ dày mm	Giới hạn chảy tối thiểu Rp _{0.2} [MPa]	Độ bền kéo R _m [MPa]	Độ giãn dài tối thiểu A ₈₀ [%]	Độ uốn tối thiểu bán kính trong/t cả hai hướng (mm)	CET/CEV tương đương carbon tối đa [%]
Strenx® 700 CR	0,7-2,1	700	1000-1200	7	2,0	0.29/0.40



Sản phẩm	Khoảng độ dày mm	Giới hạn chảy tối thiểu Rp _{0.2} [MPa]	Độ bền kéo tối thiểu R _m [MPa]	Độ giãn dài tối thiểu A _g [%]	Độ uốn tối thiểu bán kính trong/ độ dày, chiều ngang/ chiều dọc 8 ≤ t < 15 [mm]	CET/CEV tương đương carbon tối đa t=10 mm [%]	Độ bền va đập tối thiểu Charpy V [J/°C]
Strenx® 700 E	4-53	700	780-930	14	1,5/2,0	0.32/0.49	69/-40
Strenx® 700 E	53,1-100	650	780-930	14	*	...	69/-40
Strenx® 700 E	100-160	650	710-900	14	*	...	69/-40

* Để biết thêm thông tin về độ uốn của sản phẩm, vui lòng truy cập ssab.com

